

I. Trọng âm- Cách đọc phiên âm của một từ

- Khi từ có 2 âm tiết trở lên xuất hiện trọng âm.
- Ký hiệu: dấu “ ’ ” – đọc giống dấu sắc trong tiếng Việt.
- Âm không nhấn: có xu hướng đọc giống dấu huyền.
- Cách đọc: **to hơn, cao hơn, dài hơn.**

Ví dụ: happy

h æ æ æ æ æ pi - /'hæpi/



- Trong tiếng Anh có 5 nguyên âm trong tiếng Anh: A, E, I, O, U

Khi không nhấn trọng âm các nguyên âm có xu hướng đọc là /ə/ (Important)

Second	Conect	Happen
/ˈsekənd/	/kəˈnekt/	/ˈhæpən/

Ngoài ra: e, i còn có thể đọc là /i/; u đọc là /ju:/

- **Trọng âm phụ:** Trọng âm phụ đứng trước và cách trọng âm chính một âm tiết, ký hiệu bằng dấu “ , ”. Đọc thấp hơn trọng âm chính và có xu hướng đọc “ngang”

Ví dụ: information /ˌɪnfərˈmeɪʃn/; indication /ˌɪndəˈkeɪʃən/

reconsideration /ˌriːkənˌsɪdərˈeɪʃən/ (có thể có 1 hoặc 2 trọng âm phụ nhưng chỉ có duy nhất 1 trọng âm chính)

- **Cách đọc:** đánh vần như tiếng Việt